

Số: 3475/UBND-TH

Bình Định, ngày 15 tháng 8 năm 2014

Về việc chủ trương xác định giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, đơn giá thuê đất đối với các trường hợp phát sinh kể từ ngày 01/7/2014 và các trường hợp điều chỉnh đơn giá thuê đất khi hết chu kỳ ổn định kể từ ngày 01/7/2014 đến 31/12/2014

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh;
- Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2370/STC-VG ngày 29/7/2014 về việc xin chủ trương về xác định giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, đơn giá thuê đất đối với các trường hợp phát sinh kể từ ngày 01/7/2014 và các trường hợp điều chỉnh đơn giá thuê đất khi hết chu kỳ ổn định kể từ ngày 01/7/2014 đến 31/12/2014; để có cơ sở cho cơ quan thuế xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đối với các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân được giao đất, thuê đất trên địa bàn tỉnh và các trường hợp điều chỉnh đơn giá thuê đất khi hết thời hạn ổn định đơn giá phát sinh kể từ ngày 01/7/2014, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Về thu tiền sử dụng đất:

1.1. Đối tượng thu tiền sử dụng đất (không kể đối tượng tại điểm 2 dưới đây) theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất theo giá thị trường (theo như quy định trước đây) để thông qua Hội đồng thẩm định giá đất cấp tỉnh trước khi trình UBND tỉnh quyết định.

1.2. Đối tượng thu là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh khi thực hiện xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất ở, giao cho cơ quan thuế được tiếp tục sử dụng hệ số điều chỉnh giá đất đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 51/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 và Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Riêng các trường hợp giao đất ở mới thì thực hiện xác định theo giá sát giá thị trường như quy định trước đây của tỉnh.

2. Về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước:

2.1. Đối với các tổ chức:

Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê phát sinh kể từ ngày 01/7/2014, giao cho Sở Tài chính chủ

trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh để xác định giá đất theo giá thị trường (theo như quy định trước đây) trình UBND tỉnh quyết định. Theo đó, Cục Thuế tỉnh căn cứ giá đất do UBND tỉnh quyết định và tỷ lệ % tính tiền thuê đất do UBND tỉnh quy định để ban hành Quyết định đơn giá thuê đất phù hợp với quy định hiện hành.

2.2. Đối với các hộ gia đình, cá nhân:

Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê phát sinh kể từ ngày 01/7/2014, giao cho Phòng Tài chính huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên Môi trường, Chi cục thuế để xác định giá đất theo giá thị trường (theo như quy định trước đây) trình UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định. Theo đó, Chi cục thuế huyện, thị xã, thành phố căn cứ giá đất do UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định và tỷ lệ % tính tiền thuê đất do UBND tỉnh quy định để ban hành Quyết định đơn giá thuê đất theo quy định hiện hành.

2.3. Đối với các trường hợp điều chỉnh đơn giá thuê đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi hết chu kỳ ổn định đơn giá thuê đất phát sinh kể từ ngày 01/7/2014, giao cho cơ quan thuế được tiếp tục sử dụng hệ số điều chỉnh giá đất đã ban hành của năm 2014 tại Quyết định số 1654/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh và tỷ lệ % tính tiền thuê đất do UBND tỉnh quy định hiện hành để Cơ quan thuế ban hành Quyết định đơn giá thuê đất cho chu kỳ ổn định tiếp theo theo quy định.

3. Cho phép áp dụng chủ trương nêu trên từ thời điểm 01/7/2014 đến 31/12/2014. Kể từ 01/01/2015 trở đi thì thực hiện theo quy định tại các Nghị định và Thông tư mới hướng dẫn thi hành Luật đất đai năm 2013.

Thủ trưởng các đơn vị có liên quan phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND (b/c);
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K4, K6, K7, K14, K17, K19

Phu



Lê Hữu Lộc